

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG TRUNG TÂM LOGISTICS VIỆT NAM NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CHO NỀN KINH TẾ NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN TỚI

TS. Trần Sĩ Lâm
Đại học Ngoại thương
Email: transilam@ftu.edu.vn

Trung tâm logistics đóng vai trò đặc biệt quan trọng quyết định sự vận hành hiệu quả của hệ thống logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh cho ngành kinh tế. Tuy nhiên thực tế hệ thống trung tâm logistics của nước ta lại chững phát triển. Bài báo trình bày một số giải pháp phát triển hệ thống trung tâm logistics Việt Nam trên cơ sở chiến lược phát triển khu vực dịch vụ nước ta đến năm 2020 và kinh nghiệm thành công của một số nước trên thế giới.

Từ khóa: Trung tâm logistics, hệ thống trung tâm logistics, năng lực cạnh tranh

1. Trung tâm logistics-thành tố đóng vai trò quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh

Trung tâm logistics là khái niệm mới hình thành từ những năm 70s-80s của thế kỷ trước tại các khu vực và các nước có hệ thống mạng lưới logistics phát triển như Bắc Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản,... và đang phát triển rất nhanh tại các nước đang phát triển như Trung Quốc, Ấn Độ, CHLB Nga, Brasil,... cùng với nhu cầu phát triển và hoàn thiện hệ thống mạng lưới logistics, nâng cao năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế của các nước này.

Cũng giống như khái niệm logistics, có nhiều quan điểm và định nghĩa khác nhau về trung tâm logistics và khái niệm này cũng thay đổi liên tục cùng với sự phát triển của khái niệm logistics và quản trị chuỗi cung ứng SCM. Tuy nhiên định nghĩa đang được thừa nhận rộng rãi nhất là định nghĩa của Hiệp hội trung tâm logistics châu Âu Europlatforms (European Association of Freight Villages), theo Hiệp hội này: *Trung tâm logistics là một khu vực nơi thực hiện các hoạt động liên quan đến vận tải, logistics và phân phối hàng hóa nội địa cũng như quốc tế, được thực hiện bởi nhiều chủ thể khác nhau. Các chủ thể này có thể là người chủ sở hữu hoặc là người thuê sử dụng các cơ sở vật chất và trang thiết bị của trung tâm logistics như kho bãi, văn phòng, khu vực xếp dỡ hàng, ... Trung tâm logistics cần phải có và được trang bị các trang thiết bị*

phục vụ cho các hoạt động và dịch vụ của trung tâm. Trung tâm logistics cần được kết nối với các phương thức vận tải khác nhau như đường ô tô, đường sắt, đường biển, đường sông, đường hàng không,....

Vai trò cơ bản của trung tâm logistics là giảm thời gian luân chuyển của hàng hóa trong chuỗi cung ứng, giảm chi phí logistics cũng như hoàn thiện chất lượng dịch vụ logistics. Trung tâm logistics đóng vai trò quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp cũng như cho cả nền kinh tế.

Trung tâm logistics hỗ trợ cho các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trung tâm logistics như:

- Tối ưu hoá mức dự trữ.
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Tối thiểu thời gian lưu chuyển của hàng hoá.
- Giảm chi phí logistics.

Bên cạnh đó hoạt động của trung tâm logistics cũng đóng vai trò quan trọng hỗ trợ nền kinh tế:

- Quản trị chuỗi cung ứng hiệu quả hơn.
- Đảm bảo chuyển giao hiệu quả hàng hoá được vận chuyển bằng các phương thức vận tải khác nhau.
- Sử dụng tối ưu hệ thống giao thông vận tải quốc gia và quốc tế.
- Hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội cấp vùng, cấp

quốc gia và cấp khu vực, đáp ứng hiệu quả dịch vụ logistics phục vụ sản xuất kinh doanh hàng hoá và dịch vụ.

Cần phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa hai khái niệm trung tâm logistics và trung tâm phân phối. Phân phối chỉ là một trong nhiều hoạt động logistics cơ bản. Trung tâm logistics phục vụ cho các hoạt động logistics còn trung tâm phân phối chỉ giới hạn phục vụ hỗ trợ các hoạt động phân phối. Như vậy chức năng và vai trò của trung tâm logistics mở rộng hơn nhiều so với trung tâm phân phối.

2. Phát triển hệ thống trung tâm logistics sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh nền kinh tế nước ta

Hoàn thiện cơ sở hạ tầng logistics Việt Nam

Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020 đã xác định mục tiêu rất cụ thể cho ngành dịch vụ logistics Việt Nam: Hình thành dịch vụ trọn gói 3PL (integrated 3PL), phát triển logistics điện tử (e-logistics) cùng với thương mại điện tử và quản trị chuỗi cung ứng hiệu quả thân thiện. Chiến lược cũng đề ra mục tiêu đảm bảo tốc độ tăng trưởng thị trường logistics đạt 20-25%/năm; tỷ lệ thuê ngoài logistics (outsourcing logistics) đến năm 2020 là 40%. Phát triển hệ thống trung tâm logistics sẽ đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với chiến lược phát triển ngành logistics nước ta.

Nâng cao năng lực cạnh tranh thương mại

Hệ thống trung tâm logistics đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hợp lý hoá, tối ưu hoá các hoạt động phân phối, các hoạt động của hệ thống logistics thương mại, cơ chế vận hành các chuỗi cung ứng,... Hệ thống trung tâm logistics Việt Nam khi được xây dựng hoàn chỉnh và vận hành hiệu quả sẽ giảm chi phí logistics tới mức hợp lý. Hàng hóa Việt Nam sẽ được XK ra nước ngoài với chi phí logistics thấp, do đó giá trên thị trường thế giới sẽ cạnh tranh hơn. Ngược lại hàng hóa NK từ nước ngoài về thị trường Việt Nam cũng như hàng hoá vận tải nội địa sẽ tiếp cận người tiêu dùng trong nước với chi phí và thời gian ngắn hơn. Người tiêu dùng Việt Nam sẽ được quyền lựa chọn hàng hóa có giá thấp hơn, phân phối trong thời gian ngắn hơn.

Thu hút đầu tư nước ngoài

Hệ thống trung tâm logistics được coi là một

trong thành tố cơ sở hạ tầng cơ bản của hệ thống logistics quốc gia. Khi Việt Nam xây dựng và phát triển hệ thống trung tâm logistics với các dịch vụ đa dạng phong phú cạnh tranh sẽ thu hút mạnh mẽ các doanh nghiệp nước ngoài đến đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nước ngoài giảm giá thành sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh với giá bán thấp cạnh tranh hơn trên thị trường.

Thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ

Các trung tâm logistics sẽ kích cầu về các dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động của các trung tâm này. Do đó sẽ thu hút nhiều loại hình doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam tham gia vào phân khúc thị trường này với nhiều ngành nghề đa dạng khác nhau. Nhóm doanh nghiệp tham gia kinh doanh hiệu quả nhất chính là các doanh nghiệp vừa và nhỏ liên quan đến các dịch vụ trung tâm logistics cũng như các dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp lớn sản xuất kinh doanh trong vùng hấp dẫn của các trung tâm logistics Việt Nam.

Phát triển kinh tế vùng và thành phố

Trung tâm logistics là một trong những cơ sở vật chất quan trọng tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại và sản xuất do đó khi hệ thống trung tâm logistics Việt Nam được xây dựng, hoàn thiện và hoạt động hiệu quả chắc chắn sẽ thu hút một lượng lớn các doanh nghiệp cả trong nước và nước ngoài đến đầu tư kinh doanh các dịch vụ, các hoạt động của trung tâm logistics,... và đặc biệt sẽ thu hút một lượng lớn các doanh nghiệp sản xuất và thương mại đến đầu tư kinh doanh do đó sẽ tạo ra động lực mạnh mẽ phát triển sản xuất thương mại của cả khu vực trung tâm logistics cũng như các vùng hấp dẫn lân cận.

Tạo công ăn việc làm cho người lao động

Các trung tâm logistics Việt Nam hình thành và đưa vào hoạt động kinh doanh sẽ tạo ra nhiều việc làm cho người lao động trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tại trung tâm logistics cũng như các hoạt động hỗ trợ cho trung tâm logistics. Bên cạnh đó các trung tâm logistics Việt Nam sẽ thu hút mạnh mẽ nhiều doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đến tham gia và đầu tư tại các vùng trung tâm logistics do đó sẽ tạo ra nhiều việc làm cho người

lao động, tạo nguồn thu nhập cho người lao động, tạo ra cơ hội cho người lao động được học tập, huấn luyện, rèn luyện tay nghề, được chuyển giao kiến thức “know-how”, công nghệ- kỹ thuật...

3. Quá trình phát triển các trung tâm logistics ở Việt Nam

Tiềm năng phát triển thị trường dịch vụ logistics Việt Nam đã thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư cả trong nước và quốc tế vào ngành logistics trong đó có cả các trung tâm logistics. Một số trung tâm logistics đã được xây dựng và đưa vào khai thác ở Việt Nam.

Công ty Liên doanh Indo-Trans Keppel Logistics Vietnam (ITL Keppel) và Công ty Keppel Logistics thuộc Tập đoàn Viễn thông và Vận tải Keppel đã đựa vào khai thác Trung tâm phân phối Hiệp Phước tại TP HCM từ tháng 5 năm 2009.

Ngày 1/10/2009, tại Bình Dương, Công ty sản xuất-xuất nhập khẩu Bình Dương (Protrade) và Tập đoàn YCH của Singapore đã ký kết thành lập trung tâm logistics YCH-Protrade tại xã Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương.

Tháng 3 năm 2010, Công ty DB Schenker Việt Nam thuộc Tập đoàn logistics hàng đầu thế giới Schenker đã chính thức khánh thành và đưa vào khai thác trung tâm logistics SGL tại Khu công nghiệp Sóng Thần I (Bình Dương). Đây là dự án liên doanh giữa Schenker Việt Nam và Gemadep. Dự án có vốn đầu tư gần 6 triệu USD với quy mô xây dựng hơn 10.000 m² nhằm cung cấp các dịch vụ giao nhận hàng hóa XNK và logistics nội địa cũng như logistics quốc tế.

Quý I năm 2010, Công ty CP Đầu tư Bắc Kỳ đã đầu tư khoảng 14 triệu USD, xây dựng trung tâm logistics Tiên Sơn (Bắc Ninh) trên diện tích khoảng 10 ha. Trung tâm logistics Tiên Sơn dự kiến xây dựng 30.000 m² kho và 23.000 m² CY với khả năng phục vụ khoảng 3600 TEU. Trung tâm này có vị trí chiến lược gần với các hệ thống đường bộ và hệ thống đường sắt cũng như rất gần các khu kinh tế năng động nhất miền Bắc. Đây là trung tâm logistics-ICD đầu tiên xây dựng và khai thác tại miền Bắc đồng thời cũng là một trung tâm logistics tương đối thành công ở Việt Nam.

Damco là doanh nghiệp đã đầu tư và hoạt động trong ngành logistics Việt Nam từ hơn 15 năm,

chuyên cung cấp các giải pháp logistics nội địa và quốc tế. Công ty này đã đầu tư hơn 4 triệu USD để phát triển trung tâm logistics tại huyện Dĩ An (Bình Dương) đi vào hoạt động từ tháng 4/2011 với 26.000 m² kho. Trung tâm lại được lựa chọn xây dựng tại một vị trí rất thuận lợi, gần với đầu mối giao thông đường bộ, thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa từ các cảng trong khu vực đi Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu và là cầu nối cho hệ thống phân phối trên cả nước. Trung tâm này sẽ hỗ trợ cho các hoạt động logistics cho hai cảng Cát Lái và Cái Mép, cung cấp các dịch vụ về kho hàng lẻ, kho ngoại quan, kho nội địa và CFS.

Tháng 10 năm 2011, Unilever Việt Nam đã chính thức khai trương Trung tâm phân phối hàng tiêu dùng nhanh, lớn nhất và hiện đại nhất Việt Nam tại Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore (VSIP), huyện Thuận An, Bình Dương với diện tích 10 ha. UPS Việt Nam cũng đầu tư phát triển hai trung tâm logistics tại TP. HCM và Hà Nội trong năm 2011, và đang tiếp tục mở rộng kinh doanh ra các tỉnh, thành khác. (Hoàng Việt, Vietnam Logistics Review January-February 2012, tr.16)

Với các lợi thế đặc biệt về điều kiện tự nhiên, trong khoảng 20 năm qua, hệ thống cảng biển trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã từng bước được hình thành và đang trở thành một cụm cảng hiện đại có tầm quan trọng bậc nhất Việt Nam. Cảng biển Bà Rịa-Vũng Tàu có thể dễ dàng tiếp cận tuyến hàng hải quốc tế, liên thông với hệ thống cảng biển Đồng Nai và TP. HCM, tạo thành một hệ thống cảng biển liên hoàn gắn với các trung tâm kinh tế phát triển năng động, với vựa lúa đồng bằng sông Cửu Long... Với vị trí địa lý thuận lợi, Bà Rịa-Vũng Tàu hội đủ điều kiện để trở thành điểm trung chuyển hàng hóa và thực hiện các dịch vụ logistics của khu vực. Hiện nay, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đang quyết liệt chỉ đạo triển khai lập Đề án phát triển dịch vụ logistics tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giai đoạn 2010-2020. Trong gói các chương trình trọng tâm phát triển dịch vụ logistics một cách toàn diện thì chương trình phát triển trung tâm dịch vụ logistics được Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu coi là một trong những ưu tiên hàng đầu. (Phạm Anh Tuấn, Vietnam Logistics Review January-February 2012, tr.63-64)

Tuy nhiên các trung tâm logistics này còn tồn tại

rất nhiều bất cập và hạn chế. Quy mô các trung tâm logistics Việt Nam nhìn chung còn rất nhỏ chủ yếu chỉ là các trung tâm logistics phục vụ cho một số doanh nghiệp mà chưa phát triển đến quy mô phục vụ cho một ngành kinh tế hay một vùng kinh tế. Phần lớn các trung tâm logistics còn có quy mô đầu tư chưa lớn, chưa đồng bộ nên đã hạn chế vai trò cũng như các chức năng cơ bản của một trung tâm logistics. Các trung tâm logistics Việt Nam còn thiếu nhiều dịch vụ đặc thù tạo ra giá trị logistics gia tăng cho khách hàng sử dụng dịch vụ của trung tâm. Các trung tâm logistics chưa hoạt động mang tính liên kết. Các trung tâm này mới chỉ xây dựng để phục vụ lợi ích của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trung tâm logistics mà chưa phối hợp trong định hướng chung, chính sách chung phục vụ cho lợi ích và chính sách kinh tế-xã hội của một tỉnh, thành phố hay địa phương. Công tác quản lý các trung tâm logistics nhìn chung còn rất lỏng lẻo, chưa thật phù hợp với một loại hình doanh nghiệp đặc thù-kinh doanh dịch vụ trung tâm logistics. Nhà nước cũng như chính quyền địa phương chưa hỗ trợ được nhiều hay chưa có chính sách rõ ràng phát triển các trung tâm logistics Việt Nam.

4. Giải pháp đề xuất xây dựng, phát triển và nâng cao hiệu quả quản lý khai thác hệ thống trung tâm logistics Việt Nam

Xác định vị trí xây dựng tối ưu với quỹ đất đủ lớn

Cần các nghiên cứu khoa học vị trí lựa chọn xây dựng trung tâm logistics. Quyết định lựa chọn vị trí nào cần được cân nhắc kỹ. Cần xét đến tổng hợp nhiều nhân tố để có thể chọn được vị trí tối ưu. Nên thuê các tổ chức tư vấn có uy tín về xác định vị trí trung tâm logistics cũng như nên cung cấp đầy đủ chính xác các thông tin đầu vào cần thiết để kết quả lựa chọn được là tối ưu và đáng tin cậy. Đặc biệt các trung tâm logistics phải được xây dựng trên các hành lang kinh tế lớn của cả khu vực, gần các đầu mối giao thông lớn của khu vực, gần các khu công nghiệp lớn, các khu thương mại lớn, gần các thị trường tiêu thụ lớn... Đây là các bài học thành công điển hình của GVZ Bremen của Đức, các trung tâm logistics Slaskie Logistics Centre và Poznan Logistics Centre của Ba Lan hay của các trung tâm logistics của Hà Lan và Singapore.

Vị trí được lựa chọn xây dựng trung tâm logistics

cần phải được đảm bảo của chính quyền địa phương và chính quyền trung ương là có diện tích đủ rộng để có thể phát triển trung tâm logistics đó lâu dài theo nhiều giai đoạn mà không bị cản trở hay giới hạn bởi các dự án phát triển khu dân sinh, khu thương mại, khu công nghiệp, các dự án giao thông vận tải, các dự án cơ sở hạ tầng khác,...

Huy động hiệu quả nguồn vốn lớn đầu tư xây dựng

Các Bộ ban ngành liên quan và các địa phương khi quyết định xây dựng trung tâm logistics cần có cơ chế đặc biệt thu hút vốn đầu tư cho các dự án xây dựng và phát triển các trung tâm logistics. Việt Nam có thể ưu tiên vốn đầu tư của Chính phủ, địa phương, vốn ODA, vốn WB, vốn ADB,... cho các dự án này. Việt Nam nên cho các chủ đầu tư xây dựng trung tâm logistics với thời gian cho vay dài, lãi suất thấp thậm chí là không tính lãi như trường hợp nhiều dự án đầu tư xây dựng trung tâm logistics của Nhật Bản.

Chúng ta cũng có thể kêu gọi các doanh nghiệp logistics lớn trong nước và quốc tế góp vốn xây dựng trung tâm logistics với cam kết dành cho các doanh nghiệp logistics này nhiều cơ chế ưu đãi đặc biệt trong quá trình khai thác sử dụng trung tâm logistics đã tham gia góp vốn đầu tư.

Các trung tâm logistics Việt Nam cũng có thể huy động vốn của các nhà đầu tư bằng cách tham gia giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trong trường hợp này các trung tâm logistics của Việt Nam có thể tham khảo mô hình và kinh nghiệm của trung tâm logistics Slaskie Logistics Centre của Ba Lan.

Tiến hành xây dựng đầy đủ các hạng mục cơ bản và đầu tư các trang thiết bị phù hợp hiện đại

Trung tâm logistics phải được đầu tư đầy đủ các hạng mục cơ bản phù hợp với thị trường tiềm năng, đặc biệt phải có hệ thống kho bãi hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế, có kho bãi chuyên dụng và trang thiết bị chuyên dụng phục vụ cho các loại hàng bách hoá cũng như nhóm hàng mục tiêu mà trung tâm hướng tới. Trung tâm logistics cũng cần phải có cơ sở hạ tầng cho các hoạt động logistics giá trị gia tăng VAL để phục vụ khách hàng.

Phát triển quy mô theo từng giai đoạn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế-thương mại và năng lực tài chính

Quá trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho trung tâm logistics nên chia thành nhiều giai đoạn để phù hợp với quy mô vốn, năng lực tài chính của các bên góp vốn cũng như phải phù hợp với kết quả khảo sát quy mô thị trường mục tiêu tiềm năng và chiến lược kinh doanh của Ban quản lý Trung tâm. Quá trình đầu tư nên bắt đầu từ các hạng mục cơ bản và trang thiết bị cơ bản rồi sau đó mới dần đầu tư xây dựng mở rộng, phát triển quy mô, hiện đại hóa. Tuy nhiên các hạng mục đầu tư phải phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn tránh trường hợp sau này khi phát triển phải phá bỏ hay không dùng lại được tiếp những hạng mục đã đầu tư xây dựng cũng như trang thiết bị đã đầu tư trang bị trước đó.

Xây dựng mô hình tổ chức quản lý hiệu quả

Các trung tâm logistics nên xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức quản lý gọn nhẹ linh hoạt hiệu quả. Có thể hoạt động theo mô hình Ban Quản trị gồm các thành viên tham gia góp vốn, số thành viên tham gia sẽ theo tỷ lệ góp vốn của các bên tham gia. Ban Quản trị sẽ thuê Ban Giám đốc và đội ngũ quản lý, đội ngũ nhân viên kỹ thuật và thủ công quản lý và khai thác trung tâm logistics. Doanh thu sẽ phân chia theo tỷ lệ góp vốn của các bên tham gia. Các trung tâm logistics của Việt Nam hoàn toàn có thể tham khảo mô hình này của Yokohama Port Cargo Centre của Nhật Bản.

Các trung tâm logistics Việt Nam cũng có thể tổ chức theo mô hình Công-Tư, theo đó chính quyền trung ương và chính quyền địa phương sẽ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn phần kinh doanh khai thác cũng như đầu tư trang thiết bị và kho bãi sẽ do các doanh nghiệp tư nhân tham gia đầu thầu kinh doanh. Doanh nghiệp nào trúng thầu đáp ứng tốt nhất các tiêu chí lựa chọn của Ban quản lý trung tâm sẽ được kinh doanh khai thác theo thời hạn nhất định. Chính quyền sẽ chủ yếu đóng vai trò là bên cho thuê cơ sở hạ tầng trung tâm logistics mà không trực tiếp tham gia vào điều hành kinh doanh các loại hình dịch vụ của trung tâm.

Các trung tâm logistics hoàn toàn có thể tạo cơ chế cho phép được một hay một nhóm các tập đoàn logistics và tập đoàn thương mại lớn trong nước hay nước ngoài quản lý kinh doanh khai thác toàn bộ hay phần lớn. Khi quản lý khai thác theo mô hình này các trung tâm logistics Việt Nam sẽ được đảm

bảo nguồn hàng lớn ổn định từ các tập đoàn logistics hay các tập đoàn thương mại đó cũng như chúng ta sẽ được tiếp cận các công nghệ-kỹ thuật quản lý khai thác trung tâm logistics từ các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới.

Các trung tâm logistics của Việt Nam nên thành lập một Hiệp hội các trung tâm logistics quốc gia hay tham gia Hiệp hội các trung tâm logistics quốc tế của khu vực các nước ASEAN hay tiểu vùng GMS, hay của châu Á. Khi đó các trung tâm logistics của Việt Nam sẽ được hỗ trợ về thông tin, kỹ thuật,... cũng như cùng phối hợp với nhau để có tiếng nói chung vận động Chính phủ và các tổ chức liên quan có những chính sách thích hợp để tạo điều kiện cho các trung tâm logistics Việt Nam phát triển, có các giải pháp nhanh chóng, kịp thời, phù hợp, hiệu quả để bảo vệ lợi ích các hội viên.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của quản lý và kinh doanh khai thác

Tăng cường thu hút và chế độ đãi ngộ với các nhân lực chất lượng cao được đào tạo bài bản trong nước và nước ngoài chuyên ngành logistics, đặc biệt là đội ngũ đã từng quản lý và làm việc tại các trung tâm logistics có thương hiệu trên thế giới và trong khu vực.

Trong giai đoạn đầu có thể áp dụng chính sách thuê các chuyên gia nước ngoài phụ trách những bộ phận then chốt như Ban giám đốc, kinh doanh, tài chính, kỹ thuật, marketing, dịch vụ,... nhưng kèm theo điều kiện là phải chuyển giao kỹ thuật và “know-how” cho đội ngũ cán bộ người Việt Nam.

Cần chú trọng giải pháp đào tạo nội bộ do thường mang lại hiệu quả cao phù hợp với trường hợp cụ thể của trung tâm. Nên tạo điều kiện cho đội ngũ quản lý các cấp, đội ngũ nhân viên kỹ thuật được đi thăm quan học hỏi và bổ sung kiến thức và nâng cao tay nghề tại các nước có ngành logistics phát triển, đặc biệt là tại các trung tâm logistics tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Về lâu dài cần phát triển nguồn nhân lực phong phú đa dạng theo theo các tiêu chuẩn quốc tế với các chứng chỉ chuyên môn có uy tín để đảm bảo cho sự phát triển bền vững lâu dài cho các trung tâm logistics cũng như nâng cao năng lực cạnh tranh bền vững cho các trung tâm logistics Việt Nam trong bối cảnh môi trường cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Không ngừng hoàn thiện, đa dạng và nâng cao chất lượng dịch vụ trung tâm logistics

Các trung tâm logistics cần phải cung cấp đầy đủ các dịch vụ cơ bản, đặc biệt chú trọng đầu tư hoàn thiện các sản phẩm dịch vụ trung tâm logistics “lõi” như: lưu kho bãi, xếp dỡ hàng, gom hàng, chia nhỏ hàng, phối hợp chia hàng, dịch vụ giá trị logistics gia tăng VAL,... cũng như các dịch vụ hỗ trợ khác.

Các trung tâm logistics cần đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như kho, bãi, CY, CFS, bồn chứa, kho lạnh, kho chứa hàng giá trị cao, các thiết bị chuyên dụng, cơ sở hạ tầng CNTT và viễn thông hiện đại... và đặc biệt cần chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực cho các loại hình dịch vụ này.

Các trung tâm logistics đặc biệt phải chú trọng công tác nghiên cứu thị trường, nghiên cứu khách hàng, nghiên cứu phát triển các dịch vụ trung tâm logistics đặc biệt là nhóm dịch vụ lõi phục vụ nhóm khách hàng mục tiêu mà trung tâm hướng tới. Các sản phẩm dịch vụ trung tâm logistics phải không ngừng được hoàn thiện, đa dạng và liên tục giảm giá dịch vụ để nâng cao năng lực cạnh tranh cho các dịch vụ của trung tâm logistics.

Chú trọng thực hiện hiệu quả hoạt động marketing và chăm sóc khách hàng

Các trung tâm logistics phải đặc biệt chú trọng công tác marketing cũng như chăm sóc khách hàng. Nên đầu tư và hỗ trợ mạnh mẽ bộ phận này của các trung tâm. Do khách hàng sử dụng dịch vụ trung tâm logistics tương đối đặc thù, thông thường là các doanh nghiệp lớn trong nước, trong khu vực và cả trên thế giới, loại hàng hóa mà các doanh nghiệp này kinh doanh cũng như các dịch vụ trung tâm logistics mà các doanh nghiệp này yêu cầu cũng tương đối đặc thù. Các trung tâm logistics cần có các biện pháp marketing và chăm sóc khách hàng đặc biệt phù hợp hướng tới nhóm khách hàng này.

5. Kiến nghị với các cơ quan quản lý Nhà nước chức năng và các chính quyền địa phương

Xây dựng và hiện đại hoá cơ sở hạ tầng logistics

Nhà nước cần coi trọng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng logistics quốc gia cũng như chú trọng kết nối với cơ sở hạ tầng logistics của các nước khác trong khu vực như các nước ASEAN, tiểu vùng GMS,... Việt Nam nên ưu tiên huy động nhiều nguồn lực

khác nhau cho các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, có cơ chế ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư, khai thác cơ sở hạ tầng như đường xá, cầu cống, kho bãi, hệ thống CNTT... Đặc biệt Nhà nước cần giám sát đảm bảo chất lượng yêu cầu kỹ thuật của các cơ sở hạ tầng logistics trọng điểm phải đạt tiêu chuẩn quốc tế hay mức tiên tiến của khu vực.

Xây dựng và nhanh chóng triển khai cơ chế, chính sách thu hút đầu tư vào các trung tâm logistics và ngành logistics

Chính phủ Việt Nam và các chính quyền địa phương cần nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách đặc biệt riêng cho các trung tâm logistics Việt Nam để thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài vào đầu tư xây dựng, kinh doanh, khai thác các trung tâm logistics Việt Nam. Chúng ta có thể tham khảo kinh nghiệm của chính quyền trung ương và chính quyền địa phương của Đức và Nhật Bản.

Xây dựng cơ chế pháp lý riêng cho trung tâm logistics và hoàn thiện khung khổ pháp lý cho ngành logistics

Việt Nam cần xây dựng cơ chế pháp lý đặc thù cho các trung tâm logistics để thu hút đầu tư và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước cũng như kinh doanh cho cả các cơ quan quản lý nhà nước, địa phương chức năng cũng như cho cả các doanh nghiệp kinh doanh các dịch vụ logistics và các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trung tâm logistics. Cơ chế pháp lý này cần được xây dựng theo hướng ưu đãi, khuyến khích, tạo thuận lợi, bảo vệ lợi ích cho các chủ thể tham gia kinh doanh dịch vụ trung tâm logistics cũng như sử dụng dịch vụ logistics.

Việt Nam cũng nên nghiên cứu và triển khai mô hình khu vực miễn thuế hay khu thương mại tự do mà trong đó có cả trung tâm logistics. Đây là một trong những bài học kinh nghiệm hết sức thành công của rất nhiều trung tâm logistics trên thế giới mà điển hình nổi bật là các trung tâm logistics của Nhật Bản, của Singapore và của Hà Lan.

Việt Nam cần nhanh chóng hoàn thiện các quy định pháp lý liên quan đến ngành logistics theo hướng tiên tiến của thế giới mà vẫn xét đến thực trạng trình độ phát triển của ngành logistics Việt Nam và đảm bảo hiệu năng quản lý Nhà nước cũng như hài hòa hóa các lợi ích liên quan.

Tuy nhiên các trung tâm logistics Việt Nam bên

cạnh việc được hưởng các chính sách ưu đãi vẫn phải được giám sát chặt chẽ theo đúng các quy định của pháp luật của Việt Nam và quy định của địa phương nơi có trung tâm logistics. Các trung tâm này cần phải được giám sát chặt chẽ và hiệu quả trong suốt quá trình kinh doanh đặc biệt là các vấn đề liên quan đến môi trường, đãi ngộ người lao động, nghĩa vụ tài thuế, trách nhiệm xã hội,...

Đẩy mạnh hoạt động quảng bá xúc tiến thu hút đầu tư Việt Nam là trung tâm logistics cho bán đảo Đông Dương và Đông Nam Á

Việt Nam rất nên đẩy mạnh hoạt động quảng bá theo nhiều kênh khác nhau với vị thế của một quốc gia, sử dụng nhiều kênh quảng bá khác nhau truyền thống và phi truyền thống, chính thức và phi chính thức: Việt Nam là trung tâm logistics cho cả Đông Dương cũng như là trung tâm logistics cho khu vực Đông Nam Á. Các cơ quan quản lý các vùng kinh tế trọng điểm, các tỉnh thành phố có trung tâm logistics cũng nên đẩy mạnh hoạt động quảng bá cho trung tâm logistics cho các khách hàng, nhà đầu tư trong nước và quốc tế, coi trung tâm logistics đóng vai trò như là một lợi thế nổi bật để thu hút đầu tư. Hoạt động này sẽ mang lại lợi ích vô cùng lớn cho các trung tâm logistics Việt Nam, ngành logistics Việt Nam cũng như thúc đẩy phát triển kinh tế-thương mại Việt Nam.

Đẩy mạnh hội nhập và tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế-thương mại với các nước trong

Tài liệu tham khảo:

1. André Langevin và Diane Riopel (2005), *Logistics System: Design and Optimization*, Springer.
2. Beata Skowron-Grabowska (2010), *Centra logistyczne w lancuchach dostaw*, PWN, Warszawa.
3. Đặng Đình Đào (Chủ biên) (2011), *Logistics: Những vấn đề lý luận và thực tiễn ở Việt Nam*, NXB Đại học KTQD, Hà Nội.
4. Ieva Meidute (2007), *Economical evaluation of logistics centres establishment*, Transport, Vol XXII, No 2.
5. Ieva Meidute (2005), *Comparative analysis of the definitions of logistics centres*, Transport, Vol XX, No 3.
6. Trần Sĩ Lâm (2010), *Việt Nam cần có trung tâm logistics*, Vietnam Logistics Review, Issue 36, 10/2010.
7. Phạm Anh Tuấn (2012), *Cảng biển Bà Rịa-Vũng Tàu: Tiềm năng và khát vọng*, Vietnam Logistics Review, Issue 51+52, 1+2/2012.
8. Hoàng Việt (2012), *Logistics Việt Nam: một năm nhìn lại*, Vietnam Logistics Review, Issue 51+52, 1+2/2012
9. UNESCAP (2007), *Logistics Sector Development: Planning Models for Enterprises and Logistics Cluster*, New York.

Tiểu vùng Sông Mêkông mở rộng GMS

Việt Nam cần tích cực chủ động hơn nữa trong phát triển giao thông, hội nhập kinh tế-thương mại với các nước, các khối kinh tế-thương mại lớn trên thế giới và đặc biệt là các hợp tác kinh tế-thương mại trên các hành lang kinh tế Bắc-Nam, Đông-Tây và phía Nam Tiểu vùng GMS. Việt Nam cần đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động hợp tác phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải và tạo điều kiện thuận lợi thương mại trong khung khổ các chương trình hợp tác Tiểu vùng GMS. Quá trình hội nhập kinh tế-thương mại này sẽ tạo ra các thị trường phát triển nhanh bền vững ổn định cho các trung tâm logistics Việt Nam

6. Kết luận

Phát triển trung tâm logistics phù hợp với điều kiện tiềm năng của Việt Nam trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của các nước trên thế giới sẽ đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho kinh tế Việt Nam. Để phát triển được hệ thống trung tâm logistics hiệu quả cho Việt Nam, chúng ta cần quyết tâm và kiên trì áp dụng cả các giải pháp về phía các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh trung tâm logistics cũng như sự hỗ trợ mạnh mẽ, quản lý sát sao từ các cơ quan quản lý Nhà nước chức năng và chính quyền địa phương các cấp. □